

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Trình tại kỳ họp thứ năm, HĐND Tỉnh Khoá X)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh tại Công văn số 514/HĐND-VP ngày 16/11/2022.

Ban Văn hoá - Xã hội thẩm tra Tờ trình 187/TTr-UBND tỉnh ngày 06/12/2022 về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Ban Văn hoá - Xã hội có ý kiến như sau:

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015¹; đảm bảo tính thống nhất với Luật Đất

¹ "e) Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo."

đai năm 2013; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

- Trình tự đề nghị ban hành nghị quyết: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị có quan, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND Tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo trình tự, thủ tục quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, tuy nhiên việc thực hiện quy trình này chưa đảm bảo theo quy định.

- Hồ sơ trình, gồm:

+ Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 06/12/2022 của UBND Tỉnh.

+ Dự thảo Nghị quyết;

+ Thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 1799/BC-STP ngày 11/11/2022 của Sở Tư pháp;

+ Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị tại Công văn 3030/SKHĐT-HTDT ngày 09/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

+ Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý tại phụ lục kèm theo Tờ trình số 3054/TTr-SKHĐT ngày 11/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Xin ý kiến thành viên UBND Tỉnh tại Công văn số 3566/VPUBND-KT ngày 16/11/2022 của Văn phòng UBND Tỉnh.

- Tuy nhiên, hồ sơ này thực hiện phù hợp với Tờ trình số: 182/TTr-UBND tỉnh ngày 22/11/2022.

4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

- Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và các văn bản khác có liên quan; ngày 10/12/2015, HĐND Tỉnh khoá VIII ban hành Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

- Theo Thông báo số 478/TB-KTNN ngày 08/10/2019 của Kiểm toán Nhà nước kiến nghị "*HĐND Tỉnh xem xét, phê chuẩn việc hỗ trợ tín dụng đầu tư đúng theo quy định của Nhà nước;...*".

- Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP được hướng dẫn tại Mục VII Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Điều 9 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP quy định: "*Cơ sở thực hiện xã hội hóa thuộc phạm vi, đối tượng, điều kiện quy định tại Mục I, Mục II của Thông tư này được vay vốn tín dụng đầu tư hoặc hỗ trợ sau đầu tư theo quy định về tín dụng đầu tư của Nhà nước...*".

- Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước quy định: "*Dự án vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước phải là các dự án được Ngân hàng Phát triển Việt Nam thẩm định và đánh giá là có hiệu quả, đảm bảo trả nợ đầy đủ cả nợ gốc và nợ lãi*". Do đó, quy định về ưu đãi tín dụng đầu tư đối với các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh là không phù hợp với khoản 2 Điều 2 và Điều 5 Nghị định số 32/2017/NĐ-CP.

- Theo quy định Nghị định số 59/2014/NĐ-CP chính sách ưu đãi về đất đai đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa quy định về hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng thì không phải tất cả cơ sở thực hiện xã hội hóa đều được miễn toàn bộ thời gian thuê đất. Do đó, nội dung quy định về ưu đãi đất đai cho dự án xã hội hoá tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND là không phù hợp.

- Tại Kết luận số 3734/KL-ĐCTLN ngày 04/10/2022 của Đoàn công tác liên ngành – Bộ Tư pháp đã đưa Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND vào danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã được địa phương nhận diện, đang xử lý².

Từ những cơ sở nêu trên, việc HĐND Tỉnh ban hành này³ là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

5. Nội dung dự thảo Nghị quyết Ban VH-XH cơ bản thống nhất. Về sắp xếp bố cục Ban có ý kiến như sau:

- Về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung dự thảo Nghị quyết thực hiện chưa đúng quy định mẫu số 16 của phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

² (tại phần ghi chú của Phụ lục ghi nhận Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND sai nội dung).

³ sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Tại phần cơ sở pháp lý ban hành, tại đoạn "Xét Tờ trình số .../TTr-UBND, ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh về sửa đổi, bổ sung quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp," đề nghị bổ sung cụm từ: "Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp."

- Tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa đổi, bổ sung lại là: "**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách bổ sung khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:"

- Tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị:

+ Bỏ cụm từ "Điều khoản thi hành".

+ Bỏ khoản 1 "**1.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày..."

+ Tại khoản 2 sửa đổi, bổ sung lại là: "**Điều 2.** Bãi bỏ Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND Tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp."

+ Tại khoản 3, "**3.** Đối với các dự án đang được hưởng ưu đãi theo Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh tiếp tục được hưởng ưu đãi đến hết thời gian còn lại dự án theo quy định.", đề nghị chuyển nội dung này sang Điều 3. Quy định chuyển tiếp.

+ Bỏ khoản 4, "**4.** Giao UBND Tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn rà soát các quy định của pháp luật hiện hành, nghiên cứu, tham mưu HĐND Tỉnh ban hành chính sách mới để khuyến khích đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hoá trong các kỳ họp tiếp theo./."

- Bổ sung Điều 3 có nội dung sau: "**Điều 3.** Quy định chuyển tiếp: Đối với các dự án đang được hưởng ưu đãi theo Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh tiếp tục được hưởng ưu đãi đến hết thời gian còn lại dự án theo quy định."

- Bổ sung Điều 4 có nội dung sau: "**Điều 4.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này."

- Bổ sung Điều 5 có nội dung sau: "**Điều 5.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này."

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./."

- Tại nơi nhận, đề nghị bổ sung nội dung: "- Như Điều 4;"

6. Về hồ sơ trình:

- Để đảm bảo theo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, đề nghị UBND Tỉnh sớm bổ sung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết này trước khi kỳ họp thứ năm được diễn ra.

- Bổ sung đề nghị xây dựng Nghị quyết được quy định tại điểm a khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và khoản 2 Điều 111 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định⁴ trước ngày diễn ra kỳ họp thứ năm.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. Đề.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Đoàn Duy Thuỳ Ngân

⁴ "1. UBND cấp tỉnh, các Ban của HĐND cấp tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tự mình hoặc theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đại biểu HĐND, có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh.";

2. Đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh được gửi đến Thường trực HĐND để xem xét, quyết định."